

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 120/2023/HSST
Ngày 26 - 12 - 2023*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tín

Bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn K Vy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Phạm Minh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXX-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo* Lò Văn P, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện G, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Th và bà Lò Thị L; vợ: Lò Thị B, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 07/10/2023, chuyển tạm giam ngày 13/10/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị Nhàn- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt

- *Người chứng kiến:* Chị Bùi Thị Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/10/2023 tại trục đường NL, Khu Công nghiệp ĐVII thuộc tổ dân phố V, phường B2, thị xã D, tổ công tác Công an phường B2, thị xã D, tuần tra phát hiện bắt quả tang Lò Văn P đang có hành vi cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, ở phần giữa nilon và vỏ bao thuốc có chứa 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1,4x1,7)cm, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục, bột.

Tại đây, Lò Văn P khai là ma túy loại Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Lò Văn P về trụ sở lập biên bản theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi bên trái áo khoác ngoài của Lò Văn P đang mặc: 01 gói thuốc Thăng Long màu vàng ở giữa phần nilon và vỏ bao thuốc có chứa một gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1,4x1,7)cm, bên trong gói giấy có chứa các chất màu trắng dạng cục, bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Về nguồn gốc ma túy, Lò Văn P khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/10/2023, P một mình đi bộ đến khu vực Khu công nghiệp thuộc phường Hoàng Đông để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây P gặp một người đàn ông không quen biết đi xe wave alpha màu trắng, P hỏi tên thì được biết người này tên là K. P hỏi mua của K 100.000đ ma túy loại heroine. K đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở P đến một đoạn đường (P không biết ở đâu) và bảo P xuống xe đứng đợi. Khoảng 05 phút sau, K quay lại rồi đưa cho P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ở phần giữa nilon và vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy màu trắng. P cầm và cất vỏ bao thuốc lá vào túi áo ngoài bên trái đang mặc. Sau đó, K chở P đến một quán nước ven đường trong khu Công nghiệp ĐVII, thuộc tổ dân phố V, phường B2, thị xã D để mua nước uống. Khi P xuống xe đi vào trong quán thì bị Công an phường B2 phát hiện bắt quả tang, còn người lái xe tên K bỏ đi đâu, P không biết.

Tại Bản kết luận giám định số 715/KL-KTHS ngày 12/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh Hà Nam kết luận: *Chất màu trắng dạng cục trong phong bì QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,113g, loại Heroine.*

Cáo trạng số 120/CT-VKS- DT ngày 15/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lò Văn P tù 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/10/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa và không bổ sung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/10/2023, tại Tổ dân phố V, phường B2, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Lò Văn P có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,113 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường B2, thị xã D kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết khác:

Đối với người đàn ông tên K, ở khu vực phường Hoàng Đông, thị xã D, P khai mua của người này 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng nhưng không biết đầy đủ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của K, ngoài lời khai của P không còn tài liệu nào khác để xác định người đàn ông có tên là K nêu trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong có số 715/KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam là vật chứng cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Lò Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 715/KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã D và Chi cục thi hành án dân sự thị xã D ngày 20/11/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Lò Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX D;
- VKSND thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Cơ quan THAHS Công an TX D;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Đông